

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51/2016/QĐ-UBND

*Bình Thuận, ngày 28 tháng 11 năm 2016*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước  
về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 470/TTr-STNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016, Công văn số 4258/STNMTCCBVM ngày 02 tháng 11 năm 2016,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2016 và thay thế Quyết định số 39/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định phân công quản lý và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu

công nghiệp tỉnh; Giám đốc: Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận, Báo Bình Thuận; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; thủ trưởng các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể, tổ chức xã hội nghề nghiệp; thủ trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước  
về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND  
ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này cụ thể hóa các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước; các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và đoàn thể; tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

### **Chương II**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC CẤP**

##### **Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ môi trường và tổ chức việc triển khai thực hiện; ban hành hệ thống quy chuẩn kỹ thuật môi trường địa phương về chất thải phù hợp với đặc thù của tỉnh.

2. Tổ chức xây dựng nội dung hoặc lập quy hoạch bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; thẩm định, phê duyệt quy hoạch bảo vệ môi trường sau khi lấy ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường, báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường.

3. Xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường của địa phương phù hợp với quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia, chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh,

Bộ Tài nguyên và Môi trường về kết quả quan trắc môi trường; quản lý số liệu và công bố kết quả quan trắc môi trường của địa phương; lập báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Bình Thuận 05 năm một lần; quyết định lập báo cáo chuyên đề về môi trường căn cứ những vấn đề bức xúc về môi trường trên địa bàn tỉnh.

4. Báo cáo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường về công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

5. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về môi trường theo quy định của pháp luật; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan giải quyết các vấn đề môi trường liên tỉnh.

6. Chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn; lập danh sách và biện pháp xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định. Tổ chức xử lý, đánh giá kết quả xử lý hàng năm đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc thẩm quyền quản lý gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng kế hoạch di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ra khỏi khu dân cư theo quy định.

7. Chịu trách nhiệm đối với lưu vực sông nội tỉnh: Chỉ đạo tổ chức các hoạt động phòng ngừa, kiểm soát và công khai thông tin các nguồn thải vào lưu vực sông. Chỉ đạo tổ chức đánh giá sức chịu tải của sông; ban hành hạn ngạch xả nước thải vào sông; công bố thông tin về những đoạn sông không còn khả năng tiếp nhận chất thải. Chỉ đạo tổ chức đánh giá thiệt hại do ô nhiễm và xử lý ô nhiễm môi trường lưu vực sông. Chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông.

8. Chỉ đạo tổ chức điều tra, đánh giá trữ lượng, chất lượng và lập kế hoạch bảo vệ, điều hòa chế độ nước của hồ, ao, kênh, mương, rạch; lập và thực hiện kế hoạch cải tạo hoặc di dời các khu, cụm nhà ở, công trình trên hồ, ao, kênh, mương, rạch gây ô nhiễm môi trường, tắc nghẽn dòng chảy, suy thoái hệ sinh thái đất ngập nước, làm mất mỹ quan đô thị.

9. Chỉ đạo tổ chức quy hoạch, xây dựng, cải tạo và phát triển làng nghề gắn với bảo vệ môi trường; bố trí ngân sách cho các hoạt động bảo vệ môi trường làng nghề; chỉ đạo tổ chức đánh giá mức độ ô nhiễm và xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn; chỉ đạo xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải, khu tập kết, xử lý chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại cho làng nghề; quy hoạch khu công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề. Thực hiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh về bảo

vệ môi trường làng nghề theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

10. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến phế liệu nhập khẩu; báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tình hình nhập khẩu, sử dụng phế liệu và các vấn đề môi trường liên quan đến nhập khẩu phế liệu trên địa bàn.

11. Chỉ đạo lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật xử lý chất thải trên địa bàn; đầu tư xây dựng, tổ chức vận hành công trình công cộng phục vụ quản lý chất thải trên địa bàn; ban hành, thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải theo quy định của pháp luật.

12. Báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường; tình hình quản lý, sử dụng tiền ký quỹ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm theo quy định.

#### **Điều 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền quy định, chương trình, quy hoạch, kế hoạch về bảo vệ môi trường. Tổ chức thực hiện pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ về bảo vệ môi trường.

2. Lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật xử lý chất thải trên địa bàn. Đầu tư xây dựng, tổ chức vận hành công trình công cộng phục vụ quản lý chất thải trên địa bàn.

3. Kiểm tra, xác nhận việc thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản của dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường trên địa bàn thuộc thẩm quyền.

4. Tổ chức đánh giá và lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường; truyền thông, phổ biến, giáo dục chính sách và pháp luật về bảo vệ môi trường.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo và quy định của pháp luật có liên quan. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan giải quyết các vấn đề môi trường liên huyện.

6. Chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của Ủy ban nhân dân cấp xã.

7. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn. Đăng tải thông tin về các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đang hoạt động trên địa bàn phải thực hiện biện pháp xử lý ô

nhiệm môi trường theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên trang thông tin điện tử của địa phương. Phổ biến quyết định phê duyệt danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ sở có hoạt động gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng biết, để thực hiện việc niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã.

8. Kiểm tra, thanh tra việc xây dựng và triển khai phương án bảo vệ môi trường tại cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung. Báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về công tác bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung.

9. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn, hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo vệ môi trường làng nghề. Thực hiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện về bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

10. Căn cứ trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đã phân công cho các sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chỉ đạo các ngành chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn theo quy định.

### **Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Hàng năm xây dựng kế hoạch, công tác thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường tại địa phương gửi Ủy ban nhân dân huyện để xây dựng kế hoạch chung trên địa bàn huyện. Quản lý hoạt động của thôn, bản, tổ dân phố và tổ chức tự quản về giữ gìn vệ sinh môi trường; vận động nhân dân xây dựng nội dung bảo vệ môi trường trong hương ước; hướng dẫn việc đưa tiêu chí về bảo vệ môi trường vào đánh giá thôn, bản, khu dân cư và gia đình văn hóa.

2. Kiểm tra, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường đối với phương án đầu tư sản xuất, kinh doanh, dịch vụ quy mô hộ gia đình khi được Ủy ban nhân dân cấp huyện ủy quyền bằng văn bản; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của hộ gia đình, cá nhân.

3. Phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp trên trực tiếp.

4. Hòa giải tranh chấp về môi trường phát sinh trên địa bàn theo quy định của pháp luật về hòa giải.

5. Hằng năm, tổ chức đánh giá và lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

6. Chủ trì, phối hợp với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tổ chức công khai thông tin về bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với cộng đồng dân cư; tổ chức tham vấn cộng đồng dân cư chịu tác động trực tiếp bởi dự án, tiến hành dưới hình thức họp cộng đồng dân cư gồm: Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ dân phố, thôn, bản có liên quan do Ủy ban nhân dân cấp xã triệu tập.

7. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn. Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã thông tin về các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đang hoạt động trên địa bàn phải thực hiện biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thông báo thông tin về các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đang hoạt động trên địa bàn phải thực hiện biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tới các thôn, bản, tổ dân phố và tương đương, các tổ chức chính trị - xã hội của xã để biết, phối hợp giám sát việc thực hiện.

8. Lập, triển khai thực hiện phương án bảo vệ môi trường cho làng nghề trên địa bàn. Hướng dẫn hoạt động của tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường làng nghề. Hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về công tác bảo vệ môi trường làng nghề, tình hình phát sinh và xử lý chất thải của làng nghề trên địa bàn theo định kỳ hàng năm trước ngày 30 tháng 10 hoặc đột xuất theo yêu cầu. Thực hiện trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã về bảo vệ môi trường làng nghề theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ và các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH LIÊN QUAN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

### **Điều 6. Trách nhiệm chung**

Thủ trưởng cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Quyết định này; phối hợp với Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý của mình; hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) các hoạt động quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực thuộc sở, ngành quản lý.

**Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hệ thống quy chuẩn kỹ thuật môi trường địa phương về chất thải phù hợp với đặc thù của tỉnh.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; tham mưu, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện chiến lược, chính sách, chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch và nhiệm vụ về bảo vệ môi trường sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, kế hoạch bảo vệ môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường, các dự án thiết lập các khu bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định, xác nhận đề án bảo vệ môi trường đơn giản theo thẩm quyền; kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; rà soát, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường và ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

4. Tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền và các dự án thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; tham mưu giải quyết các vấn đề môi trường liên tỉnh, liên ngành và các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về môi trường theo thẩm quyền. Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ theo quy định. Hướng dẫn, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến phế liệu nhập khẩu; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tình hình nhập khẩu, sử dụng phế liệu trên địa bàn tỉnh.

5. Cấp, điều chỉnh sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện việc thống kê hàng năm các chỉ tiêu về tình hình phát sinh và xử lý chất thải tại địa phương.

6. Tổ chức thu thập và thẩm định dữ liệu, chứng cứ, để xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn từ hai huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trở lên; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng năng lực, huy động lực lượng phương tiện, thiết



bị, hướng dẫn xử lý, khắc phục các sự cố môi trường nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn tỉnh và liên tỉnh.

7. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập, sửa đổi, bổ sung danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng cần phải xử lý triệt để; xác nhận cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành xử lý triệt để; kiểm tra công tác xử lý triệt để môi trường nghiêm trọng, việc thực hiện hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách nhà nước nhằm xử lý triệt để một số cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích theo quy định của pháp luật. Tổ chức đánh giá mức độ ô nhiễm và xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh.

8. Tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cho các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở sản xuất kinh doanh và cộng đồng. Thực hiện việc đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận về môi trường và đa dạng sinh học theo quy định của pháp luật.

9. Chủ trì tổng hợp, cân đối nhu cầu kinh phí, thẩm định kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp môi trường hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để thực hiện; phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp môi trường sau khi được phê duyệt.

10. Tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học, bồi thường và phục hồi môi trường; thu phí và lệ phí bảo vệ môi trường, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh.

11. Xây dựng, quản lý hệ thống, tổ chức thực hiện hoạt động quan trắc môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh; xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường của tỉnh 05 năm/lần trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường; quản lý số liệu quan trắc môi trường và công bố kết quả quan trắc môi trường của tỉnh.

12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học của tỉnh và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phòng ngừa, bảo vệ, khắc phục, cải tạo môi trường, bảo tồn và sử dụng hợp lý tài nguyên đa dạng sinh học; đề xuất và triển khai thực hiện các giải pháp, mô hình bảo tồn, phục hồi, sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học. Tổ chức điều tra, thống kê, kiểm kê, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học, đánh giá các hệ sinh thái, loài hoang dã nguy cấp, quý,

hiếm được ưu tiên bảo vệ (không bao gồm giống cây trồng, giống vật nuôi, vi sinh vật và nấm). Thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học.

13. Hướng dẫn, tổ chức điều tra, lập danh mục loài ngoại lai xâm hại và thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, xử lý thông tin, dữ liệu về các sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; hướng dẫn kiểm tra các hoạt động về quản lý nguồn gen trên địa bàn tỉnh.

14. Tổ chức thu thập, quản lý, thống kê, lưu trữ và cung cấp dữ liệu về môi trường; xây dựng, cập nhật, duy trì và vận hành hệ thống thông tin, tư liệu, cơ sở dữ liệu môi trường cấp tỉnh; tổ chức đánh giá, dự báo, cung cấp thông tin về ảnh hưởng của ô nhiễm và suy thoái môi trường đến con người, sinh vật; tổng hợp và công bố thông tin về môi trường cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

15. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường về công tác bảo vệ môi trường hàng năm trên địa bàn tỉnh.

16. Chủ trì, phối hợp với các cấp, ngành liên quan để giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, kiểm tra giám sát việc thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động của các cơ sở phá dỡ tàu biển theo quy định.

## **Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ngành**

### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường trong chiến lược, quy hoạch tổng thể, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh;

b) Nghiên cứu tham mưu ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ cụ thể phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn để thu hút các dự án đầu tư về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

### **2. Sở Tài chính:**

a) Hằng năm, trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố do Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp và khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ, giao dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường cho các cơ quan, đơn vị, các huyện, thị xã, thành phố theo quy định;

b) Phối hợp các cơ quan chủ quản ở địa phương và Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị có liên quan về tình hình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, việc quản lý sử dụng, thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp môi trường nhằm đảm bảo sử dụng kinh phí đúng mục đích, có hiệu quả.

### 3. Sở Xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai tuyên truyền, phổ biến tập huấn pháp luật về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành và các đối tượng có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý;

b) Tổ chức triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xây dựng kết cấu hạ tầng về cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, công viên cây xanh, nghĩa trang, xử lý chất thải rắn và nước thải tại đô thị, khu sản xuất dịch vụ tập trung, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, làng nghề và khu dân cư nông thôn tập trung, các hoạt động khác trong lĩnh vực quản lý; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng;

c) Cấp phép xây dựng đối với các dự án có công trình xử lý môi trường phải được xem xét cấp phép xây dựng; không cấp phép xây dựng đối với các cơ sở chưa thực hiện việc lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường;

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ngành liên quan triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý việc thực hiện Luật Bảo vệ môi trường đối với các đối tượng có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý;

đ) Lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật xử lý chất thải, đầu tư xây dựng, tổ chức vận hành công trình công cộng phục vụ quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh.

### 4. Sở Y tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan tuyên truyền, triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đến các đơn vị trong ngành; tổ chức kiểm tra, việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với lĩnh vực y tế, xây dựng quy hoạch và triển khai thực hiện quản lý chất thải y tế; kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các bệnh viện và các cơ sở y tế trên địa bàn toàn tỉnh, đặc biệt chú trọng biện pháp xử lý nước thải, rác thải y tế;

b) Chủ trì triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế, an toàn vệ sinh thực phẩm, sức khỏe môi trường và các hoạt động mai táng, hỏa

táng trên địa bàn tỉnh. Tổ chức việc thống kê nguồn thải, đánh giá mức độ ô nhiễm, xử lý chất thải của bệnh viện, cơ sở y tế và hoạt động khác trong lĩnh vực quản lý;

c) Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp trong phòng và dập dịch; phối hợp với các ngành, các cấp trong phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.

#### 5. Sở Công thương:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì triển khai công tác bảo vệ môi trường trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc ngành công thương trên địa bàn tỉnh trong các lĩnh vực: Cơ khí, luyện kim, điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, dầu khí, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác, xăng dầu, lưu thông hàng hóa trong nước, xuất nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa và dịch vụ (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp công nghiệp) theo quy định tại Thông tư số 35/2015/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định về bảo vệ môi trường ngành Công Thương;

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện việc kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các doanh nghiệp công nghiệp; thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng lộ trình di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, dịch vụ thương mại gây ô nhiễm môi trường ra khỏi địa bàn dân cư, khu vực nhạy cảm về môi trường đến khu sản xuất, dịch vụ tập trung. Chủ trì, phối hợp xử lý các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc thẩm quyền quản lý, phát triển ngành công nghiệp môi trường;

d) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh triển khai các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp công nghiệp trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn tỉnh;

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch, triển khai áp dụng mô hình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng trong các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề.

#### 6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chủ trì, tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý của ngành;

b) Hướng dẫn và tổ chức kiểm tra, xử lý việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với: Các cơ sở có hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, sử dụng hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, chất thải trong nông nghiệp; quản lý giống cây trồng, giống vật nuôi biến đổi gen, sinh vật thủy sản biến đổi gen và sản phẩm của chúng; các hệ thống thủy lợi, khu bảo tồn thiên nhiên, khu bảo tồn biển; xây dựng chương trình cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường phục vụ nhu cầu sinh hoạt ở địa bàn nông thôn, các hoạt động nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản; xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thủy sản gắn với bảo vệ môi trường;

c) Chủ trì, phối hợp với các các sở, ngành liên quan kiểm tra, thanh tra, ngăn chặn việc buôn bán động vật hoang dã, phá hoại ngư trường, chặt phá rừng trái phép;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với hoạt động chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm; tiêu hủy gia súc, gia cầm bị dịch bệnh trên địa bàn toàn tỉnh; chỉ đạo thực hiện bảo vệ môi trường trong kế hoạch phòng tránh thiên tai, dịch bệnh.

#### 7. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Phối hợp với các sở, ngành, tổ chức đoàn thể và chính quyền địa phương tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện truyền thông các chủ trương, chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường; các tấm gương người tốt, việc tốt, mô hình về bảo vệ môi trường và việc làm chưa tốt của các tổ chức, cá nhân về bảo vệ môi trường.

b) Nghiên cứu thực hiện các đề tài, dự án khoa học, công nghệ về công nghệ thông tin phục vụ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội và hỗ trợ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường.

#### 8. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch:

a) Chủ trì tổ chức triển khai các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành; trong các hoạt động văn hóa, lễ hội, thể thao, du lịch; các cơ sở hoạt động kinh doanh, dịch vụ và du lịch trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực quản lý;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường ở các cơ sở lưu trú; lập danh sách xử lý các cơ sở lưu trú gây ô nhiễm môi trường theo quy định.

c) Tiếp tục duy trì và xây dựng đưa tiêu chí giữ gìn môi trường vào quá trình xét tổ chức, cơ quan, thôn bản và gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa.

#### 9. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì tổ chức triển khai tập huấn các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành;

b) Chủ trì, phối hợp các ngành, các cấp liên quan xây dựng, hướng dẫn tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu, chuyển giao, phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ về bảo vệ môi trường được hưởng ưu đãi, hỗ trợ gồm các đề tài: Tái chế, tái sử dụng và xử lý chất thải; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tiết kiệm năng lượng, bảo tồn đa dạng sinh học; kiểm soát ô nhiễm, quan trắc, dự báo các biến đổi môi trường; ứng phó biến đổi khí hậu; giải pháp cải tạo, phục hồi và cải thiện sức khoẻ môi trường, giảm thiểu tác hại của môi trường đối với con người;

c) Bảo đảm quyền lợi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân phát huy sáng kiến và áp dụng các giải pháp công nghệ trong bảo vệ môi trường.

d) Kiểm soát, hạn chế các công nghệ lạc hậu gây ô nhiễm môi trường đầu tư vào sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

#### 10. Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành, hoạt động xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, quản lý phương tiện giao thông vận tải và hoạt động khác trong lĩnh vực quản lý;

b) Chủ trì, phối hợp với các cấp, ngành liên quan triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, xử lý việc thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các phương tiện giao thông vận tải;

c) Quy hoạch, xây dựng hạ tầng giao thông đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ môi trường. Tổ chức quản lý đối với chất thải nguy hại, chất thải rắn thông thường, nước thải, khí thải phát sinh từ hoạt động giao thông vận tải đường bộ, đường hàng không, đường hàng hải, thủy nội địa, đường sắt bảo đảm phù hợp theo quy định;

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong các hoạt động của các cơ sở phá dỡ tàu biển theo quy định.

#### 11. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành;

b) Hàng năm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện việc kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo đúng hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương có liên quan nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

#### 12. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì tổ chức triển khai tập huấn các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho cán bộ, công chức, viên chức trong ngành;

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; tham mưu hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung những văn bản không còn phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường hiện hành;

c) Thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, ban, ngành của tỉnh soạn thảo liên quan đến công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

#### 13. Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các chương trình giáo dục môi trường trong các cơ sở giáo dục;

b) Tổ chức hướng dẫn thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho giáo viên, học sinh; tổ chức phát động và triển khai các chiến dịch học sinh với sự nghiệp bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, tái sử dụng chất thải, giữ gìn vệ sinh môi trường.

#### 14. Công an tỉnh:

a) Chủ trì, chỉ đạo các đơn vị trong ngành triển khai học tập, nghiên cứu, thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng công an trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát môi trường các cấp phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp có liên quan trong hoạt động phòng chống tội phạm về môi trường và bảo đảm an ninh trật tự trong lĩnh vực môi trường; chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường trong lực lượng vũ trang thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Huy động lực lượng, trang thiết bị phương tiện, xây dựng kế hoạch, phương án xử lý, ứng phó, khắc phục sự cố môi trường nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn tỉnh hoặc liên tỉnh theo quy định pháp luật;

d) Lập danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

#### 15. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

a) Chủ trì, tổ chức việc học tập, nghiên cứu và thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong toàn lực lượng quân đội đóng quân trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực quốc phòng theo quy định của pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường trong lực lượng vũ trang thuộc thẩm quyền quản lý. Lập danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định;

c) Tổ chức phòng chống, ngăn ngừa, giảm thiểu, ứng phó, khắc phục suy thoái, ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường nghiêm trọng trong các hoạt động quân sự và quốc phòng xảy ra trên địa bàn tỉnh hoặc liên tỉnh theo quy định của pháp luật.

#### 16. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh:

a) Tham gia với các lực lượng chức năng ngăn chặn, xử lý các hành vi khai thác trái phép tài nguyên, gây hại đến môi trường ở khu vực biên giới biển;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, ngành có liên quan triển khai việc học tập, nghiên cứu và thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường cho các đơn vị thuộc quyền.

#### 17. Cục Thuế tỉnh:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chương trình kế hoạch thu phí, lệ phí, thuế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi phạm về việc kê khai, nộp phí, quyết toán tiền phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản và các loại chất thải theo quy định.

#### 18. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Bình Thuận:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường; nêu gương những tổ chức, cá nhân làm tốt, phê phán những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

#### 19. Quỹ Bảo vệ môi trường:



a) Tổ chức tiếp nhận, kiểm tra tính chính xác của khoản tiền ký quỹ và xác nhận bằng văn bản về việc ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản; hoàn trả tiền ký quỹ và lãi suất tiền ký quỹ cho các tổ chức, cá nhân theo quy định;

b) Quản lý, sử dụng tiền ký quỹ theo đúng quy định của pháp luật. Hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính về tình hình quản lý, sử dụng tiền ký quỹ;

c) Đôn đốc các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đúng hạn; kiến nghị cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt về việc chậm hoặc không thực hiện việc ký quỹ, cải tạo phục hồi môi trường;

d) Hỗ trợ, tài trợ tài chính cho các tổ chức, cá nhân cho các chương trình, dự án bảo vệ môi trường và các hoạt động khác nhằm mục đích bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh với hình thức hỗ trợ theo quy định.

#### 20. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các cấp triển khai tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi quản lý;

b) Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tổ chức kiểm tra hoạt động về bảo vệ môi trường tại khu công nghiệp theo quy định. Tổ chức thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường của khu công nghiệp đã được phê duyệt; bố trí các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tuân thủ đúng quy hoạch được duyệt gắn với yếu tố bảo vệ môi trường; kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của các khu công nghiệp và từng cơ sở trong các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Tổ chức triển khai, khuyến khích áp dụng mô hình sản xuất sạch hơn trong các cơ sở công nghiệp, các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý;

d) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác bảo vệ môi trường hàng năm thuộc lĩnh vực quản lý.

### **Chương IV**

## **TRÁCH NHIỆM CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP VÀ CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ**

### **Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên và nhân dân tham gia hoạt động bảo vệ môi trường.

2. Thực hiện tư vấn, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp**

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan vận động tuyên truyền hội viên, đoàn viên thuộc tổ chức mình học tập Luật Bảo vệ môi trường; gương mẫu thực hiện và vận động nhân dân chấp hành tốt các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; đẩy mạnh phong trào xã hội hóa tham gia bảo vệ môi trường, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội bền vững của địa phương.

2. Phối hợp triển khai Kế hoạch liên tịch đã ký kết với Sở Tài nguyên và Môi trường về Chương trình phối hợp hành động bảo vệ môi trường phục vụ phát triển bền vững tỉnh Bình Thuận.

3. Tham gia tham vấn đối với dự án có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; tư vấn, phản biện về bảo vệ môi trường với cơ quan quản lý nhà nước và chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan theo quy định.

4. Tham gia hoạt động kiểm tra về bảo vệ môi trường tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định.

**Điều 11. Cộng đồng dân cư**

1. Tổ chức tìm hiểu thực tế về công tác bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định để thu thập, cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền và chịu trách nhiệm về thông tin cung cấp.

2. Tham gia đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định; thực hiện các biện pháp để bảo vệ quyền và lợi ích của cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật.

3. Tham gia vào việc xây dựng mục tiêu, chương trình hoạt động, giám sát, đánh giá hiệu quả của chương trình bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia; tham gia quản lý, bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia.

**Chương V****KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM****Điều 12. Quy định khen thưởng**

Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường thì được khen thưởng theo quy định pháp luật về thi đua khen thưởng.

**Điều 13. Quy định xử lý vi phạm**

1. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây phiền hà, nhũng nhiễu cho tổ chức, công dân, bao che cho người vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường mà không đủ yếu tố để cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật Hình sự quy định thì bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

**Chương VI****TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể, tổ chức xã hội nghề nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) xem xét, điều chỉnh bổ sung kịp thời.

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Nguyễn Ngọc Hai**